

Số: 229/CBTTĐKK-P.NV

TpHCM, ngày 24 tháng 08 năm 2019

CÔNG BỐ THÔNG TIN 24H

Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

I. Giới thiệu về tổ chức công bố thông tin :

- Tên Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn.
- Mã chứng khoán: **SGR**
- Trụ sở chính: 63-65 Điện Biên Phủ, phường 15, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (028) 38 405 549/ 38 405 550
- Fax: (028) 38 405 553
- Website: saigonres.com.vn

II. Nội dung công bố thông tin :

Giải trình biến động kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 so với 6 tháng đầu năm 2018.

Trân trọng thông báo.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
hoặc người được ủy quyền công bố thông tin
(chữ ký, họ tên, đóng dấu)



TU. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

DẠNG VĂN PHÚC

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN**

Cao ốc 63-65 Điện Biên Phủ, P.15, Q.Bình Thạnh
ĐT: 38.405.550 – 38.405.551 Fax: 38.405.553

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Số: 228./PKT

V/v: Giải trình biến động kết quả kinh doanh
6 tháng đầu năm 2019 so với 6 tháng
đầu năm 2018

Tp.HCM ngày 24 tháng 08 năm 2019

Kính gửi: Sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh

Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019, Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn xin được giải trình chênh lệch kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ năm trước như sau:

Đơn vị tính: 1.000.000 đồng

Chỉ tiêu	Hợp nhất			Công ty mẹ		
	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	Tỷ lệ % Biến động	6 tháng đầu năm 2019	6 tháng đầu năm 2018	Tỷ lệ % Biến động
Doanh thu thuần	27.251	82.521	(67)	3.425	70.014	(95)
Giá vốn	10.076	36.139	(72)	1.923	36.974	(95)
Lợi nhuận gộp	17.176	46.382	(63)	1.502	33.040	(95)
Doanh thu hoạt động tài chính	58.890	1.100	5.254	58.123	854	6.706
Chi phí hoạt động tài chính	5.052	6.541	(23)	5.052	6.179	(18)
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	225	155	45	-	-	-
Chi phí bán hàng	981	1.055	(7)	-	960	(100)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.715	15.378	9	11.966	9.118	31
Thu nhập khác	674	2.755	(76)	-	-	-
Chi phí khác	428	2.260	(81)	46	-	-
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	53.789	25.159	114	42.561	17.638	141
Thuế thu nhập doanh nghiệp	10.905	5.081	115	8.515	3.458	146
Lợi nhuận sau thuế	42.884	20.078	114	34.046	14.180	140

❖ Theo báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ thì:

- Doanh thu thuần giảm do giảm doanh thu ghi nhận từ các dự án.
- Giá vốn giảm tương ứng với giảm doanh thu.

- Doanh thu hoạt động tài chính tăng do ghi nhận doanh thu từ chuyển nhượng cổ phần và lãi tiền gửi, cho vay và chậm thanh toán.
- Chi phí hoạt động tài chính giảm do giảm chi phí lãi vay.
- Chi phí bán hàng giảm do giảm chi phí môi giới.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng do tăng chi phí lương và chi phí dịch vụ mua ngoài.

❖ Theo báo cáo tài chính hợp nhất thì:

- Doanh thu thuần giảm do giảm doanh thu các dự án.
- Giá vốn giảm tương ứng với giảm doanh thu.
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng do ghi nhận doanh thu chuyển nhượng cổ phần và lãi tiền gửi ngân hàng, tiền lãi cho vay và lãi chậm thanh toán.
- Chi phí hoạt động tài chính giảm do giảm chi phí lãi vay.
- Chi phí bán hàng giảm do giảm chi phí môi giới.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng do tăng chi phí lương.

Theo đó thì kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 có lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ tăng 140% và báo cáo tài chính hợp nhất tăng 114% so với 6 tháng đầu năm 2018.

Trên đây là nội dung giải trình chênh lệch biến động về kết quả sản xuất kinh doanh tại Báo cáo tài chính của Công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2019 và Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 so với cùng kỳ năm 2018.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu TCKT

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

hoặc người được uỷ quyền công bố thông tin

(chữ ký, họ tên, đóng dấu)

**TU. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đặng Văn Phú